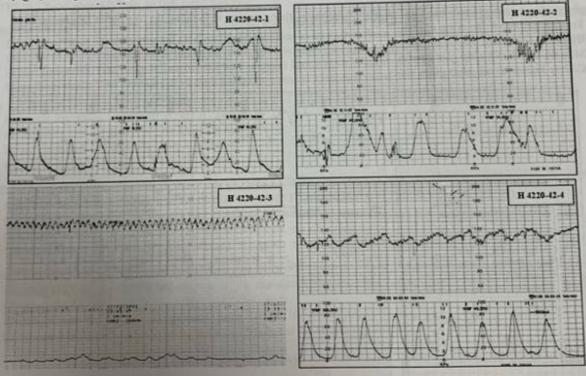




## Bài kiểm tra đảm bảo chuẩn bị bài Lượng giá sức khỏe thai

Chương trình đảo tạo Bắc sĩ Y khoa. Môn học Sản Phụ khoa. Học phần Sản khoa. © Quyển sở hữu trí tuế thuộc về Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TP. Hỗ Chi Minh

- 1. Sau tuần thứ 28 của thai kì, test nào là test đầu tay cho mục đích tầm soát các thai có vấn đề về sức khỏe?
  - a. Trắc đổ sinh vật lí biến đổi
  - b. Biểu đồ tăng trưởng thai nhi
  - c. Đếm cử động thai hàng ngày
  - d. Động học dòng chảy Doppler
- 2. Sau tuần thứ 40 của thai kì, test nào là test đầu tay cho mục đích tầm soát các thai có vấn đề về sức khỏe?
  - a. Trắc đồ sinh vật lí biến đối
  - Biểu đổ tăng trường thai nhi
  - c. Đếm cử động thai hàng ngày
  - d. Động học dòng chảy Doppler

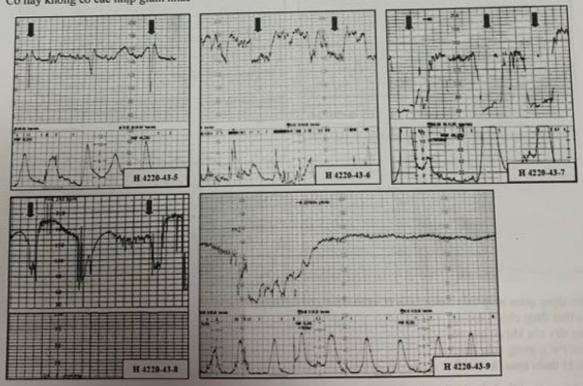


- Kiểu biến động giảm nhịp thấy trong hình H 4220-42-1 gơi ý điều gi?
  - a. Đầu thai đang chịu 1 lực ép
  - b. Căng đây rồn khi có cơn co
  - c. Giảm PaO<sub>2</sub> trong máu thai
  - d. Thai bị thiếu máu tán huyết
- 4. Sinh bênh học của kiểu biến động giảm nhịp thấy trong hình H 4220-42-2 có xuất phát điểm là gì?
  - a. Giảm huyết áp ở quai động mạch chủ và xoang động mạch cảnh kích thích baroreceptor tại đó
  - b. Tăng huyết áp hệ thống hậu quả của tắc nghĩn tạm thời lưu thông dòng máu tại động mạch rốn
  - c. Giảm PaO, kích thích chemorepior, giảm bão hòa O2 cũng có thể tác động trực tiếp trên cơ tim
  - d. Hành não bị tồn thương nặng do acidosis, hệ quả của tình trạng thai nhi bị thiếu O2 trường diễn

## Readiness Assurance Test

- Băng ghi với đặc điểm như trong hình H 4220-42-3 thể hiện điều gi?
  - Nhiễm trùng bào thai
  - ou tan huyet o tha Ь.
  - Thai nhi thiểu oxy mô nặng
- Khi phân tích và đảnh giả một băng ghi có nhịp giảm muốn, thông tin nào sẽ giúp định hướng tìm nguyên nhân?
  - Thông tin từ tắt cả sự kiện trong thai kì, chuyển đạ
  - Phân tích đầy đủ mọi đặc tính của các cơn co từ cung
  - Phân tích đầy đủ đặc tính của các biến động giảm nhịp
  - C. ào đủ 3 thông tin trên để tim nguyên nhân
- 7. Phải nghĩ đến và tim cách xác định tinh trạng thai bị nhiễm toạn chuyển hóa khi thấy dạng biểu đổ nhịp tim thai nào?
  - a. Nhip nhanh
  - Nhip tăng b.

  - Nhip giam d.
- 8. Băng ghi với kiểu biến động giảm nhịp thấy trong hình H 4220-42-4 liên quan với tình trang nào của thai?
  - Biến động thường thấy, không liên quan đến suy thai
  - Triệu chứng gọi ý tình trạng rằng thai đang bị đe dọa
  - Dấu hiệu cho phép xác định rằng thai đang bị đe dọa
  - d. Báo động rằng thai nhi đang bị đe dọa nghiệm trọng
- Trong các bằng ghi trên, bằng ghi nào được xếp vào loại III theo ACOG 2009?
  - Băng ghi H 4220-42-1
  - Băng ghi H 4220-42-2 b.
  - Băng ghi H 4220-42-3
  - d. Bang ghi H 4220-42-4
- 10. Khi phân tích và đánh giá một bằng ghi có nhịp giám muôn, thông tin nào sẽ là thông tin có ý nghĩa tiên lương?
  - Trị số baseline và dao động nội tại
  - b. Đặc tính của những con co từ cung
  - c. Mức độ lặp lại của nhịp giảm muộn
  - d. Có hay không có các nhịp giảm khác



- 11. Trong hình ảnh nhịp giảm bắt định trên đây, nhịp giảm bất định nào có tiên lương tốt nhất?
  - a. Nhịp giảm bất định trong H 4220-43-6
  - Nhịp giảm bất định trong H 4220-43-8 Ь.
  - C.
  - d. Nhịp giảm bất định trong H 4220-43-7

## Luong già sức khỏe thai Readiness Assurance Test



- 12. Nhịp giảm kéo dài thường có căn nguyên từ đâu?
  - a. Gián đoạn cung cấp oxy từ bánh nhau
  - b. Gián đoạn cung cấp oxy từ máu mẹ
  - c. Gián đoạn cung cấp oxy từ dây rốn
    d. Bất kỳ nơi nào trong 3 địa chí trên
- 13. Trong hình ảnh nhịp giảm bắt định trên đây, nhịp giảm bắt định nào có tiên lương xấu nhất?
  - a. Nhịp giảm bắt định trong H 4220-43-
  - b. Nhip giảm bất định trong H 4220-43-9
  - Nhịp giảm bất định trong H 4220-43-6
  - d. Nhịp giảm bất định trong H 4220-43-8
- 14. Một kết quả <u>Non-stress Test</u> "<u>bất thường</u>" phải được hiểu và quản lí như thể nào?
  - Thai nhi sẽ không chịu được các tinh huống dự kiến sẽ có stress
  - Mô lấy thai khẩn cấp vi tình trạng thai nhi đang bị đe dọa nghiêm trọng
  - c. Cần tiến hành hồi sức thai ngay bằng dịch truyền tinh thể và O2 qua mask
  - d. Cần đánh giá ngay tình trạng thai một cách toàn diện bằng các khảo sát khác
- 15. Thái độ xử trí nào là phù hợp khi Non-stress Test cho kết quả "không đáp ứng" sau 20 phút?
  - a. Đề nghị sản phụ ăn để nâng glycemia
  - b. Đánh thức thai nhi khỏi chu kỳ thức ngủ
  - c. Kéo dài thời gian thực hiện test thêm 20 phút
  - d. Thực hiện việc đánh giá toàn diện thai nhi ngay
- 16. Một kết quả <u>Non-stress Test</u> "không điển hình" (không đáp ứng) phải được hiểu như thế nào?
  - a. Tình trạng thai vẫn an toàn ở thời điểm hiện tại
  - Thai hiện đang ở trong tình trạng toan hóa máu
  - c. Hành não thai nhi đã bị tổn thương do thiếu oxy
  - d. Không được phép kết luận về tính trạng của thai
- 17. Trong các thái độ sử dụng Non-stress Test sau, thái độ nào không phù hợp / trái ngược với khuyển cáo y học chứng cứ?
  - a. Dùng Non-stress Test thường qui và định ki cho mọi thai ki kế từ thời điểm tuổi thai ≥ 32 tuần
  - Dùng Non-stress Test định kì và lặp lại để lượng giá sức khỏc thai cho các thai kì nguy cơ cao
  - Dùng Non-stress Test trong bối cảnh phối hợp với tests lượng giá sức khỏe thai khác trước sinh
  - d. Dùng Non-stress Test thường qui và định kì cho mọi thai kì kể từ thời điểm tuổi thai ≥ 40 tuần
- 18. Hãy xác định giả trì thực hành của contraction stress test (CST/OCT) trong thực hành sản khoa đương đại?
  - Để tìm thông tin tin cậy về dự trữ kiểm của thai
  - Để tìm thông tin bổ sung cho các khảo sát khác
  - Để quyết định thời điểm của châm dứt thai kì
  - d. Để quyết định phương thức châm dứt thai kì
- 19. Khảo sát đồng học đồng chảy của đồng mạch rốn bằng Doppler được xem là khảo sát thường qui trong lần khám nào?
  - Lần khám thực hiện vào thời điểm cuối tam cá nguyệt 3<sup>rd</sup> của thai kì
  - Không làm thường qui, chỉ làm khí cần phải khảo sát tuần hoàn nhau
  - Lan khẩm thực hiện vào thời điểm cuối tam cá nguyệt thứ nhì của thai kì
  - Lần khám thực hiện vào thời điểm cuối tam cá nguyệt thứ nhất của thai kì
- 20. Trong 3 can thiệp sau, can thiệp nào có thể <u>làm giảm</u> biến chứng bại não và tử vong chu sinh đối với <u>thai đủ tháng?</u>
  - a. Mở rộng chỉ định mỗ sanh trước chuyển dạ, cho các thai kì được xem là "có nguy cơ"
  - b. Mở rộng chi định mỗ sanh trong chuyển dạ, cho các thai phụ có "nguy cơ sanh khó"
  - c. Thực hiện theo đối tim thai và cơn co từ cung liên tục bằng máy monitor sản khoa
  - d. Ca ba can thiệp kể trên không làm giảm tỉ lệ trẻ bại não và tử vong chu sinh